TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH ĐĂKLĂK

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày 21 - 4 - 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tha

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thanh Thẩm
2. Bà H'Lum Niê

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo– Thư ký Tòa án nhân dân huyện C

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Minh N; sinh năm 1960; tại Q;

Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê S và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết). Vợ là Tưởng Thị L1, sinh năm 1965 (đã chết) và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ngô Thị D, sinh năm 1977 vắng mặt

Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại: Nguyễn Đ Phương T, sinh năm 1970, có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: TDP Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng:

- Đ, sinh năm 1995, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn C, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

- T, sinh năm 1989, vắng mặt

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/12/2019, Lê Minh N điều khiển xe mô tô biển số 47H1 – 430.80 (xe của N) chở phía sau cháu ruột T đi trên đường liên xã theo hướng từ xã EaKiết đến Ủy ban nhân dân xã Q. Trên đường đi Lê Minh N gặp xe ô tô tải biển số 47C – 099.20 của bà Ngô Thị D, do anh Đ điều khiển chở đá cấp phối đi cùng chiều phía trước. Lúc này Lê Minh N xin vượt xe của Đ nhưng không được. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Lê Minh N vượt qua được xe của Đ rồi dừng ở phía trước đầu xe ô tô. Lúc này Đ dừng xe lại, xuống xe thì bị Lê Minh N, T dùng tay đánh làm Đ bỏ chạy vào nhà dân. Do bực tức việc xe ô tô tải 47C – 099.20 không cho vượt nên Lê Minh N nhặt 01 cục đá kích thước (10 x 10)cm dưới đất ném vào tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô 47C – 099.20 làm bể vỡ tấm kính.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 109 ngày 11/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải biển số 47C – 099.20, nhãn hiệu DONGFENG trị giá 4.800.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm ngàn đồng)*.

Bản cáo trạng số: 18/CT – VKS, ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Minh N về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định đã truy tố và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Minh N phạm tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản ".

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Minh N từ 6 đến 9 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp tranh luận gì; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Minh N phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản'', tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Như vậy bị cáo Lê Minh N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Điều 178 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

[3]. Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của người bị hại, gây tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo biết rằng tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật sẽ bị xử phạt nghiêm khắc. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, chỉ vì bực tức việc người lái xe ô tô tải 47C – 099.20 không cho vượt nên Lê Minh N nhặt 01 cục đá kích thước (10 x 10)cm dưới đất ném vào tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô 47C – 099.20 làm vỡ tấm kính. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét về nhân thân bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích trên; xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng chế định miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình là phù hợp.

[5]. Trong vụ án này đối với T không tham gia đập phá xe ô tô 47C – 099.20 cùng với Lê Minh N. Vì vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Lê Minh N, T đã có hành vi dùng tay đánh anh Đ nhưng không gây ra thương tích nên ngày 20/01/2020, Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000 đồng là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Minh N đã tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Đ Phương T (là người đại diện của bị hại) số tiền 5.000.000 đồng; người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm về dân sự. Việc bồi thường là tự nguyện, phù hợp với pháp luật cần ghi nhận.

[7]. Về xử lý vật chứng: Ngày 10/12/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô 47C – 099.20 (có đặc điểm như biên bản tạm giữ) cho bà Ngô Thị D là chủ sở hữu, việc trao trả là phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Đối với 01 cục đá có kích thước (10x10)cm, có nhiều vết trầy xước và có dính tạp chất màu nâu, mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh N phạm tội: "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo *Lê Minh N 06 (Sáu)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Minh N cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo Lê Minh N đã tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Đ Phương T (là người đại diện của bị hại) số tiền 5.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô 47C – 099.20 cho bà Ngô Thị D là chủ sở hữu.

Tịch thu tiêu hủy 01 cục đá có kích thước (10x10)cm, có nhiều vết trầy xước và có dính tạp chất màu nâu (Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện C, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2020).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKS tỉnh; TA tỉnh ĐắkLắk ;*
- *Sở Tư pháp ĐắkLắk;*
- *Vụ giám đốc kiểm tra I;*
- *VKS huyện C;*
- *CA huyện C;*
- *THA dân sự;THA hình sự;;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu văn thư; hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Tha